

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2021/HS-ST
Ngày 11-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Phương – Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi A D, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1967 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 34/106 đường L L, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Lương Tuấn và bà: Phạm Thị Giếng; có vợ là Đỗ Thị Yến và 01 con; tiền án: Tại Bản án số 07/2014/HSST ngày 22/01/2014, Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Năm 2017, chấp hành xong hình phạt tù (chưa thi hành xong phần dân sự); tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 94/HSST ngày 10/7/1984, Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng Án treo, 24 tháng thử thách về tội Cướp giật tài sản riêng của công dân; tại Bản án số 31/HSST ngày 15/11/1985, Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; tại Bản án số 138/HSST ngày 20/5/1988, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 08 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân; tại Bản án số 277/STHS

ngày 06/12/2001, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử 78 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 18 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp hình phạt D phải chấp hành 95 tháng tù. Năm 2008, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 27/9/2013, thi hành xong án phí (đã được xoá án tích); bị bắt tạm giữ ngày 11 tháng 6 năm 2021, tạm giam ngày 12 tháng 6 năm 2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 11/6/2021, D một mình đi bộ từ nhà đến đường tàu Bình Hải, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Tại đây, D gặp và hỏi mua của một người phụ nữ không quen biết 300.000 đồng được 03 gói giấy báo đựng ma túy Heroine, kích thước mỗi gói khoảng 0,5x2 cm. Mua được ma túy, D cất 01 gói vào ví để trong túi quần, còn 02 gói D cầm trong lòng bàn tay trái để đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi D đi đến khu vực Công cảng 3, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì bị Công an phường Máy Tơ kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 379MT/PC09 là ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền.

Tại Kết luận giám định số 379/KLGD-MT ngày 12/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,40 gam, là loại Heroine.

Tại Bản Cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi A D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi A D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi A D mức án từ 36 đến 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, phạm tội không có tính chất vụ lợi nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 379MT/PC09 chứa ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định cần chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Bùi A D đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép khối lượng 0,40 gam Heroine tại khu vực Công cảng 3, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Bùi A D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Bùi A D về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng:

[3] Tại Bản án số 07/2014/HSST ngày 22/01/2014, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội. Nhân thân của bị cáo có 04 tiền án đã được xóa án tích. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; là tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Bị cáo khai không có nghề nghiệp, phạm tội không có tính chất vụ lợi nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[7] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 331MT/PC09 chứa ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định cần chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị can, chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ, không có căn cứ để xem xét, xử lý.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[11] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tổng đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Bùi A D 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 6 năm 2021.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01

phong bì niêm phong số 379MT/PC09 chứa ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định cần chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi A D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Bùi A D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THA Hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Phương